TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44** /2023/HSST
Ngày: 16/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Chính- Cán bộ hưu trí
Ông Trần Văn Chánh- Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 616/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

1. Phạm Quốc V; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1998; Tại: tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: Xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định; Chổ ở hiện nay: ấp Th, xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thế V, sinh năm: 1965 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1972; Chưa có vợ con.

Tiền án+ tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp " Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo lệnh số 26/LCĐKNCT ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị hại: ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: tổ 3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10-02-2022, anh Nguyễn Văn B – sinh năm 1970, ngụ tại số 149/3, tổ 3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, anh B mở loa hát karaoke to tiếng gây ồn ào và bị hàng xóm nhắc nhở nên anh Nguyễn Duy T (con trai anh B) và anh B xảy ra cãi vã. Lúc này, Phạm Quốc V và

Nguyễn Minh T (sinh năm 1986, ngụ tại tổ 3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) vào can ngăn. Trong lúc can ngăn, V dùng tay đẩy T ngã xuống đường dẫn đến V và T mâu thuẫn cãi nhau rồi thách thức đánh nhau. T chạy về nhà T (cạnh nhà anh B) lấy 01 (Một) tuýp sắt để quay lại đánh V. V cũng vào nhà anh Nguyễn Văn T địa chỉ số 149E/3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (cạnh nhà anh B) lấy 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ và 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 27cm, cán bằng kim loại đứng trước cổng nhà anh T để đánh nhau với T. T cầm tuýp sắt xông đến đánh 01 (Một) cái trúng tay trái V (không gây thương tích). Bị đánh nên V cầm dao tự chế cán bằng kim loại trên tay phải chém 01 (Một) nhát trúng má trái T gây thương tích. Sau đó, V bỏ chạy vào nhà anh T, T được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện R thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi chém T, V bỏ trốn trong phòng bếp nhà anh T. Nghe tin T bị chém, Nguyễn Minh Ti - sinh năm 1994 (em ruột T), Nguyễn Minh T – sinh năm 1988 (em ruột T), Nguyễn Chấn H – sinh năm 1993 (hàng xóm với T) xông vào nhà anh Tu để tìm đánh V. T dùng tuýp sắt đập bể cửa kính nhà anh Tu rồi dùng tay kéo V ra ngoài làm V bị quẹt trúng cửa kính đã bị bể (vỡ) gây rách da ở đuôi mắt phải và đỉnh đầu. Sau đó T dùng dao tự chế chém 01 (Một) nhát trúng tay trái V rồi T, T, H dùng tay chân đánh trúng đầu, mặt V (không gây thương tích). Mọi người vào can ngăn đưa V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Th.

Quá trình điều tra, Phạm Quốc V khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ và 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 27cm, cán bằng kim loại anh Nguyễn Văn Tu, Phạm Quốc V tự ý lấy sử dụng gây án.

Đối với 01 (Một) tuýp sắt dài khoảng 60cm Nguyễn Minh T sử dụng đánh Phạm Quốc V (không gây thương tích) rồi Nguyễn Minh T sử dụng đập bể kính nhà anh Nguyễn Văn Tu, 01 (Một) tuýp sắt dài khoảng 01m Nguyễn Minh T mang theo để đánh V và 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 80cm T sử dụng chém V gây thương tích: Công an thành phố B đã tịch thu tiêu hủy.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0630/TgT/2022 ngày 20-6-2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của anh Nguyễn Minh T như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo má trái xuống cằm trái kích thước 13x0,2cm. Tỷ lệ 06%.
- Tổn thương gãy xương hàm dưới trái không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ 09%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh T áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 14% (Mười bốn phần trăm).

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0623/TgT/2022 ngày 15-6-2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của Phạm Quốc V như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đỉnh chẩm trái kích thước 03x0,4cm. Tỷ lệ 02%.
- Sẹo đuôi khóe ngoài mắt phải kích thước 0,8x0,2cm. Tỷ lệ 03%.
- Sẹo cánh tay trái kích thước 07x0,6cm. Tỷ lệ 03%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Quốc V áp dụng theo thông tư là 08% (Tám phần trăm).

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh tại bệnh viện nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương mắt trái hiện để lại sẹo giác mạc, đục bao sau, IOL (thị lực mắt trái đếm ngón tay 0,4m) hay không? Nếu có, đề nghị trưng cầu giám định bổ sung.

Biên bản xác minh tình trạng thương tích của Phạm Quốc V ngày 11-02-2022 tại Bệnh viện đa khoa Th: Phạm Quốc V đến bệnh viện khám lúc 23 giờ 56 phút ngày 10-02-2022. Hiện tại có 01 (Một) vết thương cánh tay trái dài khoảng 04cm, 01 (Một) vết thương sau gáy khoảng 03cm, 01 (Một) vết thương đuôi mắt phải 01cm.

Ngày 15-02-2022, Phạm Quốc V đến khám thương tích mắt trái tại Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, V xác định thương tích mắt trái của V do cành cây đập trúng vào mắt trái gây ra, không phải do Nguyễn Minh Ti, Nguyễn Minh T, Nguyễn Chấn H đánh gây ra. Ti, T, H đều khai dùng tay chân đánh nhiều cái vào mặt V nhưng không xác định được trúng vị trí cụ thể.

Kết luận định giá tài sản số 2147/KL-HĐĐGTS ngày 15-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B đã kết luận: 01 (Một) tấm kính thường kích thước 0,6m x 1,6m trị giá 77.280đ (Bảy mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi đồng).

Anh Nguyễn Văn Tu không yêu cầu Nguyễn Minh Ti phải bồi thường thiệt hại tấm kính bị Ti đập bể vỡ và không yêu cầu nhận lại 02 dao tự chế V tự ý lấy gây án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Quốc V đã bồi thường chi phí điều trị cho anh Nguyễn Minh Tuấn số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Anh T đã bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 23/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Phạm Quốc V về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Phạm Quốc V mức hình phạt từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng- 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10-02-2022, tại đoạn đường trước nhà số 149E/3, tổ 3, khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, trong lúc can ngăn anh Nguyễn Văn B cãi nhau với anh Nguyễn Duy T, Phạm Quốc V có dùng tay đẩy ngã Nguyễn Minh T dẫn đến V và T mâu thuẫn cãi nhau rồi thách thức đánh nhau. Nguyễn Minh T sử dụng tuýp sắt dài khoảng 01m đánh trúng tay trái V (không gây thương tích), V có hành vi dùng dao tự chế dài khoảng 27cm, cán bằng kim loại chém trúng má trái T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (Mười bốn phần trăm). Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi của bị cáo cấu thành tội " Cố ý gây thương tích".

Đối với Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng tuýp sắt đánh Phạm Quốc V nhưng không gây thương tích; Nguyễn Minh Ti, Nguyễn Minh T, Nguyễn Chấn H có hành vi dùng dao tự chế và tay chân đánh Phạm Quốc V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% (Tám phần trăm); Ngoài ra Ti có hành vi đập vỡ kính cửa nhà anh Nguyễn Văn Tu: T không xúi dục, kích động Ti, T, H đánh V, V không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Ti, T, H; Trị giá tấm kính bị bể vỡ là 77.280đ (Bảy mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi đồng), T không có tiền án, tiền sự. Do đó hành vi của T, T, H không cấu thành tội phạm. Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Ti, H là phù hợp.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên cũng xét thấy quá trình điều tra truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, bị hại cũng có lỗi một phần là đã gây ra mâu thuẫn trước, bị hại làm đơn bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 . Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 54, điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quyết định xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt và không cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có thể tiếp tục làm việc để trở thành người có ích cho xã hội và cũng đủ có tác dụng răng đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo V đang cư trú tại xã H huyện Tr, tỉnh Đồng Nai nên giao bị cáo V cho ủy ban nhân dân xã H huyện Tr, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

***Về trách nhiệm dân sự:** đã được giải quyết xong nên không đặt ra xem xét

***Về xử lý vật chứng:** 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ và 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 27cm, cán bằng kim loại do bị cáo Phạm Quốc V dùng làm hung khí thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp

[5] Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc V phạm tội " Cố ý gây thương tích".
- Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V 01 (Một) Năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Phạm Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai giám sát trong thời gian thử thách

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02(hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ và 01 (Một) dao tự chế dài khoảng 27cm, cán bằng kim loại(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B

3. Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cụcTHADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa